

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày 11-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Hưởng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Vũ Minh Phương – Chủ tịch Hội cựu chiến binh phường Tân Hiệp;

2/ Bà Võ Thị Hồng Tươi – Giáo viên Trường tiểu học Uyên Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện VI kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lô Y V, sinh năm 1994; nơi sinh: N An; hộ khẩu thường trú: Bản Định Tài, xã X, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn T và bà Lương Thị A; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Lô Văn V1, sinh năm 2002; nơi sinh: N An; hộ khẩu thường trú: Bản Phầy, xã X, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn M và bà Vang Thị M; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt; có mặt.

3. Vi Văn N, sinh năm 2001; nơi sinh: N An; hộ khẩu thường trú: Bản Pỏi, xã C, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Lô Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

4. Quang Văn T, sinh ngày 19/12/2003 (Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0630/ĐT/2021 ngày 28/7/2021 của Trung tâm pháp y xác định độ tuổi bị cáo là 17 tuổi +/-06 tháng); nơi sinh: Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Bản Pỏi, xã C, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn T và bà Quang Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/7/2021 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quang Văn T:* Ông Quang Văn T, bà Quang Thị Nam (cha mẹ bị cáo T); địa chỉ: Bản Pỏi, xã C, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

*Người đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị xã Tân Uyên:* Chị Bồ Thị Cẩm Phương – Chuyên viên. Có mặt

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo T:* Ông Nguyễn Phước Long – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

5. Nguyễn Xuân C, sinh năm 1999; nơi sinh: Hà Tĩnh; hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Sơn, xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân N và bà Phan Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/7/2021 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lương Văn P, sinh năm 1974; địa chỉ: Phòng trọ số 1, nhà trọ Đình Hằng, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Trần Hữu Trung, ông Lương Văn Lý, ông Phan Thanh Anh Vũ, ông Nguyễn Tấn Nghĩa; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lô Y V, Lô Văn V1, Quang Văn T, Vi Văn N và Nguyễn Xuân C có mối quan hệ là bạn với nhau, cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 18 giờ ngày 24/7/2021, T đi từ phòng trọ thuộc phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên đến phòng trọ của N thuộc khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên để chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, do cần ma túy để sử dụng nên N và T cùng bàn bạc mỗi người góp 500.000 đồng để mua ma túy để sử dụng. Lúc này, T nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho V1 và nói V1 bán cho T 1.000.000 đồng ma túy, V1 đồng ý và bảo T đi đến khu nhà trọ Đình Hằng thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp để lấy ma túy.

Cùng thời gian này, C nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho V1 và nói V1 bán cho C 800.000 đồng ma túy, V1 đồng ý và bảo C đi đến khu nhà trọ Đình Hằng thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp để lấy ma túy. Do C không có xe nên C nói với V1 “C chưa đi đến khu nhà trọ Đình Hằng để lấy ma túy

được”, V1 nói C đi qua phòng trọ của N và đi cùng N đến khu nhà trọ Đình Hằng vì N cũng đến nhà trọ Đình Hằng để lấy ma túy. Sau đó, V1 nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho V và nói C hỏi mua 800.000 đồng; T hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, V đồng ý và nói V1 đi qua phòng trọ V để lấy ma túy giao cho C và T. Khoảng 05 phút sau, V1 đi từ phòng trọ của mình tại số 44 đường số 6, khu dân cư Phúc Đạt thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến phòng số 1 nhà trọ Đình Hằng thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương của Lô Y V để gặp V. Lúc này, V đưa cho V1 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng để bán cho C, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 06 ống hút nhựa hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng để bán cho T và C.

Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, C đi bộ qua phòng trọ của N, tại đây C gặp N và T, C nói với N có đi đến khu nhà trọ Đình Hằng để lấy ma túy thì chở C đi cùng. Lúc này, N đưa cho T số tiền 500.000 đồng và giao xe mô tô biển số 37F1-182.56 của N cho C để C chở T đi đến khu nhà trọ Đình Hằng. Khi đến nơi, C điều khiển xe dừng lại phía trước khu nhà trọ Đình Hằng. C đi bộ đến phòng số 1 nhà trọ Đình Hằng, còn T đứng ở vị trí phía trước khu nhà trọ Đình Hằng. C đi đến phòng số 1 thì gặp V1 và V, tại đây V1 đưa cho C 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng, C đưa cho V1 số tiền 800.000 đồng rồi đi ra vị trí T đang đứng đợi. Sau đó, T đi vào phòng số 1 thì gặp V1, V1 đưa cho T 06 đoạn ống hút được hàn kín bên trong chứa chất màu trắng và 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T đưa cho V1 số tiền 1.000.000 đồng, sau đó đi ra vị trí C đang đứng đợi. Lúc này, V1 đưa cho V số tiền là 1.800.000 đồng rồi đi về phòng trọ.

Sau khi mua được ma túy, C điều khiển xe chở T về lại phòng trọ của N. Khi đi đến đoạn đường ĐT747 thuộc khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên thì bị tổ tuần tra Công an phường Hội Nghĩa phát hiện C và T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát bên trong quần lót của C có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng và trên tay phải của T có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 06 ống hút nhựa hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. T và C khai nhận tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy mới mua của V1 để sử dụng. Lực lượng tuần tra T hành niêm phong đối với số ma túy trên và đưa T và C đến trụ sở Công an phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trên cơ sở lời khai của T, C, Công an phường Hội Nghĩa mời N đến làm việc, tại trụ sở công an phường Hội Nghĩa, N khai nhận toàn bộ hành vi cùng với T góp mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng.

Công an phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên lập hồ sơ ban đầu và báo cáo vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo thẩm quyền.

Trên cơ sở lời khai của T, N và C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương T hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 1, nhà trọ

Đình Hằng, thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương phát hiện và thu giữ: 01 gói ny lon miệng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 cái cân điện tử màu trắng, 01 cái kéo, 01 túi vải màu xanh. V khai nhận: Số ma túy này do V mua của 01 đối tượng tại quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Ngoài ra, V còn khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 25/7/2021, V đi đến phòng trọ số 44, đường số 6, khu dân cư Phúc Đạt thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương đưa cho V1 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói ny lon miệng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để bán cho các con nghiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương T hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 44 đường số 6, khu dân cư Phúc Đạt thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương của Lô Văn V1 thì phát hiện và thu giữ: 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói ny lon miệng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. V1 khai nhận là số ma túy do V đưa cho V1 để bán lại cho các con nghiện.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động Galaxy J7, màu đen và 01 xe mô tô biển số 37F1-182.56 của Nguyễn Xuân C; 01 chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, 01 điện thoại di động OPPO A71, màu hồng của Quang Văn T; 01 điện thoại di động reame8, màu bạch kim, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu bạc, 01 điện thoại di động OPPO A5s, màu đen, 01 chứng minh nhân dân của Vi Văn N; 01 chứng minh nhân dân số 187360671, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 của Lô Y V; 01 điện thoại di động OPPO, màu hồng, 01 chứng minh nhân dân số 182506832 của Lương Văn P.

Ngày 25/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên có Quyết định trưng cầu giám định số: 170, 171 đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định đối với các chất tinh thể màu trắng thu giữ được của các bị cáo.

Ngày 30/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số: 486 /MT-PC09 kết luận:

01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lô Y V là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4181 gam.

01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng thu giữ của Lô Văn V1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0254 gam.

01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Lô Văn V1 là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2499 gam.

04 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất màu trắng thu giữ của Lô Văn V1 là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,1965 gam.

Ngày 29/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số: 487 /MT-PC09 kết luận:

01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân C là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,3356 gam.

01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất màu trắng thu giữ của Quang Văn T là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1821 gam.

06 đoạn ống hút màu được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Quang Văn T là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2969 gam.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0630/ĐT/2021 ngày 28/7/2021 của Trung tâm pháp y sở y tế Đồng Nai kết luận: Tại thời điểm giám định ngày 28/7/2021 Quang Văn T có độ tuổi từ 17 tuổi (+/- 06 tháng).

Xe mô tô 37F1-182.56, do Vi Văn N đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 24/7/2021, N giao xe 37F1-182.56 cho C và T đi mua ma túy.

Quá trình điều tra, Lô Y V và Lô Văn V1 khai nhận: V và V1 đã bán ma túy cho T và C được khoảng 05 lần, thu lợi số tiền từ việc bán ma túy là 1.800.000 đồng.

Cáo trạng số 259/CT-VKS.TU ngày 11/11/2021 của V1 kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Lô Y V về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lô Văn V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân C, Quang Văn T và Vi Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện V1 kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lô Y V từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lô Văn V1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C và Vi Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Quang Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 cái cân điện tử, 01 cái kéo, 01 túi vải màu xanh;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 37F1-182.56, 01 điện thoại di động Galaxy J7, màu đen; 01 điện thoại di động OPPO A71, màu hồng, 01 điện thoại di động reame8, màu bạch kim, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu bạc.

- Trả cho bị cáo Quang Văn T: 01 chứng minh nhân dân.
- Trả cho bị cáo Vi Văn N: 01 chứng minh nhân dân của Vi Văn N;
- Trả cho bị cáo Lô Y V: 01 chứng minh nhân dân số 187360671, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3;
- Trả cho ông Lương Văn P: 01 điện thoại di động OPPO, màu hồng, 01 chứng minh nhân dân số 182506832 của Lương Văn P.

Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn T vắng mặt nhưng có bài bào chữa, nội dung: Thống nhất tội danh, khung hình phạt truy tố của V1 kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng không gây thiệt hại, là người chưa thành niên phạm tội, có nhân thân tốt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời xét xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội để lam lại cuộc đời, làm người lương thiện, giúp ích cho xã hội, gia đình và cho chính bản thân của mình.

Các bị cáo không tranh luận, tại lời nói sau cùng các bị cáo đều thể hiện sự ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã lấy lời khai đầy đủ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quang Văn T vắng mặt tuy nhiên có đại diện của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa; người bào chữa cho bị cáo Quang Văn T có đơn xin vắng mặt, tuy nhiên có gửi bài bào chữa cho bị cáo Quang Văn T, bị cáo Quang Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp và người bào chữa. Do đó, việc vắng mặt của người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291, Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Về các yếu tố cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo là thống nhất lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó có cơ sở xác định: Ngày 24/7/2021, Lô Y V có hành vi giao cho Lô Văn V1 0,8146 gam ma túy (gồm 0,6325 gam Heroin và 0,1821 gam Methamphetamine) để V1 bán cho C và T, cùng ngày Lô Văn V1 bán cho Nguyễn Xuân C và Quang Văn T. Ngày 25/7/2021 Lô Y V tiếp tục giao cho Lô

Văn V1 0,4718 gam ma túy (gồm 0,2219 gam Heroin và 0,2499 gam Methamphetamine) để V1 bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy, V1 chưa bán được thì bị phát hiện. Ngoài ra, cùng ngày 25/7/2021 Lô Y V có hành vi tàng trữ 0,4181 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Ngày 24/7/2021, Quang Văn T và Vi Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,479 gam ma túy (gồm 0,2969 gam Heroin và 0,1821 gam Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Ngày 24/7/2021, Nguyễn Xuân C có hành vi tàng trữ trái phép 0,3356 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với lĩnh vực chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo Lô Y V đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Lô Văn V1 đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân C, Quang Văn T và Vi Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện V1 kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Lô Y V và Lô Văn V1 có Vi trò đồng phạm, bị cáo Lô Y V có Vi trò chủ mưu, cầm đầu, bị cáo Lô Văn V1 là người thực hành tích cực; bị cáo Quang Văn T và Vi Văn N có Vi trò đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng và có mức độ phạm tội ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Quang Văn T khi phạm tội trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, còn được xem xét áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện V1 kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[8] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo T: Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Quang Văn T là có căn cứ chấp nhận một phần.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

[9.1] Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cái cân điện tử, 01 cái kéo, 01 túi vải màu xanh là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Xe mô tô biển số 37F1-182.56, 01 điện thoại di động Galaxy J7, màu đen; 01 điện thoại di động OPPO A71, màu hồng, 01 điện thoại di động reame8, màu bạch kim, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu bạc là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9.3] 01 chứng minh nhân dân mang tên Quang Văn T; 01 điện thoại di động OPPO A5s, màu đen, 01 chứng minh nhân dân của Vi Văn N; 01 chứng minh nhân dân số 187360671, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 của Lô Y V; 01 điện thoại di động OPPO, màu hồng, 01 chứng minh nhân dân số 182506832 của Lương Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo, ông Lương Văn P tiếp tục sử dụng.

[9.4] Các bị cáo Lô Y V, Lô Văn V1 khai nhận thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền 1.800.000 đồng, cần buộc các bị cáo phải nộp vào Ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lô Y V phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Lô Văn V1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Nguyễn Xuân C, Quang Văn T và Vi Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### *1. Về trách nhiệm hình sự:*

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Y V 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo Lô Y V phải chấp hành hình phạt C là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2021.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn V1 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2021.

1.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quang Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2021.

1.4. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2021.



1.5. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2021.

*2. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:*

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,1502 gam ma túy còn lại sau giám định có trong 04 bì thư niêm phong ký hiệu 586/PC09, 587/PC09, 01 cái cân điện tử, 01 cái kéo, 01 túi vải màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước Xe mô tô biển số 37F1-182.56 màu đen – xám, số khung 3240KY233571, số máy E3X9E635326, 01 điện thoại di động Galaxy J7, màu đen; 01 điện thoại di động OPPO A71, màu hồng, 01 điện thoại di động reame8, màu bạch kim, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu bạc.

- Trả cho bị cáo Quang Văn T: 01 chứng minh nhân dân mang tên Quang Văn T.

- Trả cho bị cáo Vi Văn N: 01 điện thoại di động OPPO A5s, màu đen, 01 chứng minh nhân dân của Vi Văn N.

- Trả cho bị cáo Lô Y V: 01 chứng minh nhân dân số 187360671, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3.

- Trả cho ông Lương Văn P: 01 điện thoại di động OPPO, màu hồng, 01 chứng minh nhân dân số 182506832 của Lương Văn P.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên)*

- Buộc bị cáo Lô Y V nộp số tiền 900.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Lô Văn V1 nộp số tiền 900.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước.

*3. Về án phí sơ thẩm:*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo Quang Văn T, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**Trần Đình Hưởng**